TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 08 – 11 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Doanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Văn Luận và bà Đinh Thị Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Công - Kiểm sát viên.

Ngày 08/11/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2023/TLST-HS ngày 10/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 25/10/2023 đối với bị cáo:

Bùi Thị H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/9/1997 tại Tân Lạc – Hòa Bình; nơi cư trú: Khu A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Nghề tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn Th và bà Bùi Thị B; có chồng là Đỗ Văn Ph; có một con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Bị hại: Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm. Địa chỉ trụ sở: Tòa nhà VTV, số 8, đường P, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Hồng Q; chức vụ: Tổng giám đốc Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Ngô Quang L, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên; chức vụ: Chuyên viên pháp chế của Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm; có mặt.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1, Anh Đỗ Văn Ph, sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

2, Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1976; nơi cư trú: Khu A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

3, Anh Bùi Văn Á, sinh năm 1984; nơi cư trú: Xóm N 2, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

4, Anh Bùi Văn Q, sinh năm 2004; nơi cư trú: Xóm N, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

5, Chị Bùi Thị B, sinh năm 1989; nơi cư trú: Khu T, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

6, Chị Bùi Thị L, sinh năm 1997; nơi cư trú: Xóm Đ, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

7, Anh Bùi Văn D, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm B, xã Nh, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

8, Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1999; nơi cư trú: Xóm B 2, xã Th, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

9, Anh Đỗ Quang Tr, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu Th, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

10, Chị Hoàng Hà A, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khu A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

11, Anh Mai Văn A, sinh năm 1987; nơi cư trú: Xóm C, xã M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

12, Anh Mai Xuân A, sinh năm 1990; nơi cư trú: Khu A, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

13, Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1971; nơi cư trú: Khu T, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/11/2022, Bùi Thị H ký hợp đồng thử việc số: MB.688711-1/2022/TV với Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm, thời hạn thử việc 02 tháng bắt đầu từ ngày 15/11/2022 đến ngày 14/01/2023, với chức vụ, quyền hạn được giao: Quản lý các nhân viên giao hàng *(Cod)*; quản lý, kiểm soát hàng hóa; đón tiếp, hướng dẫn và hỗ trợ khách hàng đến Bưu cục gửi, nhận hàng; xử lý các sự vụ liên quan đến đơn hàng, đến Cod; bảo quản, sắp xếp, xuất nhập hàng hóa tại Bưu cục cho các Cod; chốt ca, thu tiền hộ từ các Cod và nộp tiền chốt ca về tài khoản ngân hàng của Công ty theo quy định; hằng ngày, vào hai ca sáng/ chiều, Hạnh có nhiệm vụ chốt ca, kiểm các đơn hàng và tiền thu hộ của các Cod, sau đó báo về công ty. Bùi Thị H được phân công làm nhân viên bưu cục tại địa điểm kinh doanh số 5 - Chi nhánh Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm thuộc khu 2, thị trấn Mường Khến *(nay là khu Tâm Đức, thị trấn Mãn Đức)*, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình .

Ngày 03/12/2022, Bùi Thị H cùng Bùi Thị L *(là nhân viên bưu cục)* đã thực hiện chốt ca, thu tiền từ các nhân viên giao hàng. Bùi Thị Hạnh đã thu

được tổng số tiền là 19.771.535 đồng, cụ thể: Thu của Hoàng Hà A số tiền 8.146.900 đồng, Bùi Anh Q số tiền 7.814.334 đồng, Đỗ Quang Tr số tiền 3.810.301 đồng. Bùi Thị L đã thu được tổng số tiền là 33.202.178 đồng, cụ thể: Thu của Bùi Văn Á số tiền 7.712.878 đồng, Mai Văn A số tiền 6.124.000 đồng, Bùi Thị B số tiền 7.245.600 đồng, Bùi Văn Th số tiền 10.034.700 đồng và Mai Xuân A số tiền 2.085.000 đồng. Sau đó, Bùi Thị L đã giao số tiền thu được cho Bùi Thị H. Tổng số tiền Bùi Thị H giữ, quản lý để nộp về tài khoản công ty vào ngày hôm đó là 52.973.713 đồng, H đã làm tròn số tiền là 52.974.000 đồng. Do ngày 03/12/2022 là thứ 7, ngân hàng không làm việc nên Hạnh đã lưu két bảo hiểm số tiền trên tại địa điểm kinh doanh số 5 - Chi nhánh Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm theo quy định của công ty.

Ngày 04/12/2022, Bùi Thị H tiếp tục tiến hành chốt ca, thu tiền từ các nhân viên giao hàng được số tiền là 81.586.100 đồng, cụ thể: Thu của Mai Văn A số tiền 3.662.500 đồng, Bùi Văn Th số tiền 11.296.350 đồng, Hoàng Hà A số tiền 21.736.350 đồng; Bùi Thị B số tiền 9.724.500 đồng; Bùi Anh Q số tiền 9.823.800 đồng; Bùi Văn Á số tiền 3.579.800 đồng; Đỗ Quang Tr số tiền 5.371.500 đồng; Mai Xuân A số tiền 12.673.000 đồng và Bùi Văn D số tiền 3.718.300 đồng. Do ngày 04/12/2022 là ngày chủ nhật, ngân hàng không làm việc nên H đã làm tròn số tiền là 81.586.000 đồng và lưu két bảo hiểm số tiền trên tại địa điểm kinh doanh số 5 - Chi nhánh Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm theo quy định của công ty.

Đến sáng ngày 05/12/2022, H nhận bàn giao lại số tiền 134.560.000 đồng lưu két từ ông Nguyễn Đức T *(là bảo vệ của chi nhánh)* để mang đi nộp vào tài khoản của công ty và trong sáng ngày 05/12/2022, H cùng Bùi Thị L tiếp tục tiến hành thu tiền từ các nhân viên giao hàng. Bùi Thị H thu được tổng số tiền là 24.004.599 đồng, cụ thể: Thu của Bùi Thị B số tiền 7.802.400 đồng, Hoàng Hà A số tiền 5.895.399 đồng, Bùi Văn D số tiền 5.546.100 đồng và Bùi Văn Á số tiền 4.760.700 đồng. Bùi Thị L thu được tổng số tiền là 7.365.330 đồng, cụ thể: Thu của Mai Xuân A số tiền là 1.014.000 đồng và Bùi Văn Th số tiền 6.351.330 đồng. Sau đó, Bùi Thị L đã giao số tiền thu được cho Bùi Thị H. Tổng số tiền thu từ các nhân viên giao hàng H giữ, quản lý trong ngày 05/12/2022 là 31.369.929 đồng, H làm tròn là 31.369.000 đồng.

Tổng số tiền thu hộ từ các nhân viên giao hàng của H trong các ngày 03/12/2022, 04/12/2022 và sáng ngày 05/12/2022 là 165.929.000 đồng. Lúc này, trách nhiệm của Bùi Thị H là mang số tiền trên đến Ngân hàng để nộp vào tài khoản của công ty theo chức năng, nhiệm vụ được giao nhưng H không thực hiện mà đã chiếm đoạt toàn bộ số tiền trên đem sử dụng vào các mục đích cá nhân. Cụ thể, ngay trong ngày 05/12/2022, H mang 70.000.000 đồng đến nhà anh Nguyễn Đình T để trả nợ. Sau đó, H đến cửa hàng Viettel tại thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình chuyển số tiền 70.000.000 đồng vào tài khoản của chồng là anh Đỗ Văn Ph, số tài khoản 04910001417xy, Ngân hàng V. Trên đường về nhà, H nhờ một người qua đường không quen biết chuyển giúp số tiền 20.000.000 đồng vào tài khoản của H. Còn lại số tiền mặt 5.929.000

đồng, H sử dụng để tiêu xài cá nhân. Khi về đến nhà, H sử dụng số tiền vừa chuyển vào tài khoản của H và chồng để tham gia đánh bạc online tại App B29. H sử dụng tài khoản ngân hàng của chồng để chuyển 50.000.000 đồng đến số tài khoản tên Lương Văn Nh – 10218962yz ngân hàng V với nội dung "mualikeb29dvphuc94" để đổi tiền trong App B29 và đăng nhập với tên tài khoản là "dvphuc94" tham gia đánh bạc online bằng hình thức tài xỉu. Sau khi bị thua hết số tiền vừa chuyển, H tiếp tục sử dụng 20.000.000 đồng trong tài khoản ngân hàng của mình để chuyển cho tài khoản tên Lương Văn Nh cũng với nội dung như trên. H tiếp tục vào App B29 để đánh bạc online và bị thua hết số tiền vừa chuyển tiếp. Sau khi bị thua hết tiền, H xóa App B29 cùng các dữ liệu liên quan và không tham gia chơi nữa. Số tiền còn lại trong tài khoản của anh Đỗ Văn Ph là 20.000.000 đồng, H chuyển tiền mua đồ tiêu xài cá nhân hết 5.500.000 đồng. Khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, anh Ngô Quang L *(là đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm)* đã yêu cầu H hoàn trả lại toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt của Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm nhưng H không thực hiện.

Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 09/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố Bùi Thị H về tội tham ô tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng, không kêu oan.

Ý kiến của những người tham gia phiên tòa được Tòa án triệu tập: Những người tham gia tố tụng được triệu tập có mặt tại phiên toà khai nhận đúng như lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà.

Bị hại: Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm đã được bị cáo bồi thường toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt là 165.929.000 đồng. Cụ thể: Ngày 07/12/2022 bồi thường số tiền 16.000.000 đồng và ngày 23/3/2023 bồi thường số tiền 149.929.000 đồng. Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị H phạm tội tham ô tài sản.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Thị H từ đến 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm 06 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 353 của Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt 165.929.000 đồng cho Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Các ý kiến tranh luận:

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát, không có tranh luận, đối đáp gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi công ty và những người làm việc trong công ty. Bị cáo mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố những người tham gia tố tụng không có khiếu nại, tố cáo hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 05/12/2022, tại địa điểm kinh doanh số 5 - Chi nhánh Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm thuộc khu Tâm Đức, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình, Bùi Thị H lợi dụng chức vụ, quyền hạn được giao theo Hợp đồng thử việc với Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm đã chiếm đoạt số tiền 165.929.000 đồng mà H có trách nhiệm thu hộ từ các nhân viên giao hàng, quản lý lưu két rồi nộp về Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm theo quy định để sử dụng vào mục đích cá nhân. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội tham ô tài sản với tình tiết tăng nặng định khung "Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng". Cáo trạng truy tố bị cáo theo điểm d khoản 2 Điều 353 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động kinh doanh bình thường của Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết nhưng do hám lợi, để có tiền chi tiêu cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm thu và giao nộp về công ty. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã

gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình gặp nhiều khó khăn nhưng đã cố gắng khắc phục toàn bộ số tiền chiếm đoạt, hiện con bị cáo còn nhỏ. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Bản thân bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định. Do vậy, Kiểm sát viên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 353 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt 165.929.000 đồng cho bị hại là Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[7] *Về vấn đề khác:*

Đối với Đỗ Văn Ph: Quá trình thực hiện hành vi đánh bạc online, Bùi Thị H sử dụng tài khoản ngân hàng của chồng mình là anh Đỗ Văn Ph để chuyển 50.000.000 đồng cho đối tượng Lương Văn Nh để tham gia đánh bạc. Quá trình điều tra xác định, anh Ph giao tài khoản ngân hàng cho vợ để quản lý thu chi trong gia đình. Anh Ph cũng không biết gì về việc H chiếm đoạt tiền của công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình không đề cập xử lý, là có căn cứ.

Đối với Lương Văn Nh: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra xác minh đối tượng Lương Văn Nh *(là đối tượng Bùi Thị H chuyển tiền để tham gia đánh bạc online qua App B29 bằng hình thức tài xỉu),* các thông tin về đối tượng Lương Văn Nh đều là giả vì vậy không đủ căn cứ để xác định được đối tượng cụ thể. Mặt khác, Sau khi đánh bạc online trên App B29 dưới hình thức tài xỉu với những người chơi online khác qua ứng dụng. Bùi Thị Hạnh đã dùng tài khoản của chồng là Đỗ Văn Ph chuyển khoản số tiền 50.000.000 đồng và tài khoản của mình chuyển khoản số tiền 20.000.000 đồng đến tài khoản tên Lương Văn Nh – 10218962yz ngân hàng V để đổi tiền chơi trong ứng dụng. Sau khi chơi thua hết số tiền trên, H không tham gia chơi nữa và xóa app B29 cùng các dữ liệu, giao dịch liên quan đến hành vi đánh bạc nên không đủ căn cứ, tài liệu xác định Bùi Thị Hạnh đánh bạc cùng những ai, quá trình đặt cược thắng thua số tiền cụ thể như thế nào. Do đó, đối với hành vi đánh bạc của Bùi Thị H cũng như xác minh đối tượng Lương Văn Nh và hành vi có liên quan, Cơ quan điều tra Công an

huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình tiếp tục xác minh, khi có đủ căn cứ sẽ tiếp tục xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 70.000.000 đồng Bùi Thị H trả nợ anh Nguyễn Đình T. Quá trình điều tra xác định Bùi Thị H có vay số tiền trên của anh T, anh T không biết số tiền H trả do phạm tội mà có. Bị cáo H đã nộp toàn bộ số tiền 165.929.000 đồng cho Công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm nên không đề cập xử lý.

[8] *Về án phí:* Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 353; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị H phạm tội "Tham ô tài sản".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Thị H 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày vào trại chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Hữu Doanh

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Tân Lạc;
- Chi cục THADS huyện Tân Lạc;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Lạc;
- CQ THAHS Công an huyện Tân Lạc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.